

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG AN HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2026/NQ-HĐND

An Hải, ngày 19 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức chi thăm hỏi ốm đau, trợ cấp
đối với các đối tượng diện Đảng uỷ phường An Hải quản lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định mức chi thăm chúc tết Nguyên đán, thăm hỏi ốm đau, trợ cấp đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành uỷ quản lý, người có công với cách mạng và một số đối tượng khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét Tờ trình số 88/TTr-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường quy định mức chi thăm hỏi ốm đau, trợ cấp đối với các đối tượng diện Đảng uỷ phường An Hải quản lý; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân phường và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân phường ban hành Nghị quyết quy định mức chi thăm hỏi ốm đau, trợ cấp đối với các đối tượng diện Đảng uỷ phường An Hải quản lý.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức chi thăm hỏi ốm đau, trợ cấp đối với các đối tượng diện Đảng uỷ phường An Hải quản lý.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Thăm hỏi ốm đau khi điều trị tại Bệnh viện (không quá 02 lần/người/năm) đối với các đối tượng giữ chức danh, chức vụ:

- Đối tượng 1: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

- Đối tượng 2: Một số chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Đảng uỷ phường quản lý: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường; cấp trưởng, cấp phó

các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc phường; cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội phường; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường; Bí thư, Phó Bí thư các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường.

b) Trợ cấp khó khăn một lần đối với bệnh hiểm nghèo:

- Đối tượng 1: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

- Đối tượng 2: Một số chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường; cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc phường; cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội phường; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường; Bí thư, Phó Bí thư các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc tổ chức thăm hỏi ốm đau, trợ cấp thể hiện sự quan tâm của Đảng, chính quyền đối với sự cống hiến của cán bộ khi còn công tác.

2. Việc thăm hỏi ốm đau, trợ cấp phải đúng đối tượng, phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và điều kiện thực tế của địa phương.

3. Chức vụ, chức danh làm căn cứ thực hiện chính sách là chức vụ, chức danh hiện đang công tác. Trường hợp đối tượng có nhiều chức vụ, chức danh thuộc phạm vi áp dụng thì chỉ được hưởng chế độ đối với chức vụ, chức danh cao nhất.

4. Trường hợp đối tượng bị kỷ luật, cách chức các chức vụ trong Đảng hoặc chính quyền thì không được hưởng chính sách quy định theo Nghị quyết.

Điều 3: Mức chi thăm hỏi, trợ cấp

1. Thăm hỏi ốm đau khi điều trị tại Bệnh viện (không quá 02 lần/người/năm):

- Đối tượng 1: Mức chi 2.000.000 đồng/người/lần.

- Đối tượng 2: Mức chi 1.000.000 đồng/người/lần.

2. Trợ cấp khó khăn một lần đối với bệnh hiểm nghèo:

- Đối tượng 1: Mức chi 5.000.000 đồng/người.

- Đối tượng 2: Mức chi 2.000.000 đồng/người.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn lực để thực hiện: Nguồn kinh phí thực hiện chính sách do ngân sách đảm bảo, được bố trí theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 30 tháng 10 năm 2026.



